

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT 3

Tuần 22

I – Bài tập về đọc hiểu

CẦU TREO

Kĩ sư Brao⁽¹⁾ được giao làm một cây cầu trên sông Tuýt⁽²⁾. Sau khi tìm hiểu, khảo sát bờ sông và đáy sông, ông thấy không thể xây trụ cầu được. Ông chưa tìm ra giải pháp nào để bắc cầu.

Một lần, ông Brao đi dọc bờ sông. Chân ông bước mà tâm trí chỉ để vào một câu hỏi : “Làm cách nào để bắc cầu bây giờ?”. Bất chợt, đầu ông va vào một cành cây. Ông nhìn lên và thấy một chú nhện đang bỏ chạy, để lại tấm lưới vừa mới chăng. Ông xem xét một cách chăm chú và nhận ra sự kì lạ của tấm mạng nhện chăng giữa hai cành cây. Trước gió, tấm mạng nhện đung đưa, uốn éo nhưng không hề bị đứt. Ông Brao ngắm những sợi tơ nhện rồi reo lên :

- Đúng rồi, cầu trên sông Tuýt sẽ là một chiếc cầu treo.

Thế rồi kĩ sư Brao lao vào thiết kế cây cầu treo trên những sợi cáp. Chẳng bao lâu sau, chiếc cầu treo đầu tiên trên thế giới của kĩ sư Brao đã ra đời từ “gợi ý” của một chú nhện.

(Theo Tường Vân)

⁽¹⁾ Brao : tên một kĩ sư nổi tiếng người Ai-xơ-len (châu Âu)

⁽²⁾ Tuýt : tên một con sông ở Ai-xơ-len

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

Câu 1. Kĩ sư Brao gặp khó khăn gì khi nhận nhiệm vụ làm cây cầu trên sông Tuýt?

- A. Dòng sông quá rộng và sâu
- B. Không thể xây được trụ cầu
- C. Không đủ vật liệu làm trụ cầu

Câu 2. Ý tưởng làm chiếc cầu treo của kĩ sư Brao được nảy sinh nhờ sự việc gì ?

- A. Quan sát hai cành cây
- B. Quan sát con nhện chạy
- C. Quan sát tấm mạng nhện

Câu 3. Theo em, dòng nào dưới đây có thể dùng để đặt tên khác cho câu chuyện ?

- A. Người kĩ sư tài năng
- B. Con nhện và cây cầu
- C. Cầu hình nhện.

Câu 4. Vì sao nói kĩ sư Brao là một nhà khoa học có tinh thần sáng tạo ?

- A. Vì ông đã tìm ra cách mới, cách giải quyết mới nhờ 1 người bạn.

B. Vì ông đã tìm ra cách làm 1 cây cầu vượt mới, hoàn thành nhiệm vụ, không nản chí trước khó khăn

C. Vì ông đã thiết kế chiếc cầu treo đầu tiên trên thế giới.

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

Câu 1.

a) Gạch dưới các chữ viết sai **tr/ch** rồi chép lại câu văn sau khi đã sửa lỗi chính tả :
Máy con trèo bẻo chanh nhau khoe tiếng hót chên cành cây cao.

.....
.....

b) Gạch dưới các chữ viết sai **dấu hỏi/ dấu ngã** rồi chép lại câu văn sau khi đã sửa lỗi chính tả :

Các nhà khoa học đã có nhiều phát minh vĩ đại làm thay đổi cuộc sống trên trái đất.

.....
.....

Câu 2. Nối từ ngữ chỉ người tri thức (cột A) và hoạt động phù hợp của họ (cột B)

A	B
(1) Nhà bác học	(a) dạy học, giáo dục học sinh
(2) Bác sĩ	(b) sáng tác tác phẩm văn học
(3) Kỹ sư	(c) nghiên cứu khoa học
(4) Thầy giáo, cô giáo	(d) thiết kế, chế tạo máy móc,...
(5) Nhà văn, nhà thơ	(e) khám bệnh, chữa bệnh

Câu 3. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau rồi chép lại :

a) Ở trường em được tham gia nhiều hoạt động bổ ích

.....
.....

b) Hai bên hè phố nhiều cửa hàng bày la liệt quần áo đủ màu sắc

.....
.....

c) Trên đỉnh núi cao lá cờ đỏ sao vàng phấp phới tung bay trong gió.

.....
.....

d) Ngoài ruộng những chiếc nón trắng nhấp nhô trông thật đẹp mắt.

.....

.....

Câu 4. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu) kể về cô giáo (thầy giáo) của em với những công việc trên lớp của thầy (cô)

Gợi ý :

- Cô giáo (thầy giáo) của em tên là gì ? Dạy em từ năm lớp mấy ?
- Trên lớp, cô giáo (thầy giáo) làm những việc gì ? Thái độ của cô giáo (thầy giáo) đối với em và các bạn ra sao ?
- Tình cảm của em và các bạn đối với cô giáo (thầy giáo) thế nào ? Em đã làm gì để tỏ lòng biết ơn cô giáo (thầy giáo) ?

GỢI Ý ĐÁP ÁN

I – Bài tập về đọc hiểu

Câu	1	2	3	4
Đáp án	B	C	B	C

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

Câu 1.

- a) Gạch dưới các chữ viết sai **tr/ch** rồi chép lại câu văn sau khi đã sửa lỗi chính tả :

Mấy con trèo bèo chanh nhau khoe tiếng hót chên cành cây cao.

Sửa:

- Mấy con chèo bèo tranh nhau khoe tiếng hót trên cành cây cao.

- b) Gạch dưới các chữ viết sai **dấu hỏi/ dấu ngã** rồi chép lại câu văn sau khi đã sửa lỗi chính tả :

Các nhà khoa học đá có nhiều phát minh vĩ đại làm thay đổi cuộc sống trên trái đất.

Sửa:

- Các nhà khoa học đã có nhiều phát minh vĩ đại làm thay đổi cuộc sống trên trái đất.

Câu 2. Nối từ ngữ chỉ người tri thức (cột A) và hoạt động phù hợp của họ (cột B)

Đáp án: 1- c, 2-e, 3-d, 4-a, 5-b.

Câu 3. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau rồi chép lại :

- Ở trường, em được tham gia nhiều hoạt động bổ ích.
- Hai bên hè phố, nhiều cửa hàng bày la liệt quần áo đủ màu sắc.
- Trên đỉnh núi cao, lá cờ đỏ sao vàng phấp phới tung bay trong gió.
- Ngoài ruộng, những chiếc nón trắng nhấp nhô trông thật đẹp mắt.

Câu 4. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu) kể về cô giáo (thầy giáo) của em với những công việc trên lớp của thầy (cô)

Bài mẫu:

Cô giáo dạy lớp 3B của chúng em tên là Ngô Thị Mộc Lan. Cô 28 tuổi. Bố mẹ của cô đều là những nhà giáo nổi tiếng ở quê em. Cô Lan có dáng người thanh thanh, da đen giòn. Cô nhanh nhẹn, tươi vui và rất tận tình với học sinh. Cô dạy giỏi và có đôi bàn tay khéo léo, có giọng hát hay, giọng đọc bài, giảng bài âm áp. Bạn nào được cô khen là vui lắm. Cuối tuần cô cho chúng em làm thông kê điểm 10 để cô khen thưởng. Em đã được cô khen nhiều lần: khen thuộc bài, khen giỏi Toán, khen viết chữ đẹp, khen về chuyện biết giúp đỡ bạn. Bạn nào trong lớp cũng yêu quý cô. Em cũng rất yêu quý cô.

VIETJACK.COM